



NGUYỄN THẠCH KIÊN

NHỜ MÃI
CỎ AM
BẮT KHUẤT

**NHỚ MÃI
CỔ AM
BẤT KHUẤT**

Nguyễn Thạch Kiên

MEKONG - USA
xuất bản - 1997

nhớ mãi Cổ Am bất khuất

Nguyễn Thạch Kiên

*Bìa: **N.N***

Nguồn: Internet

*Trình bày: **N.N***

**nhớ mãi
Cổ Am
bất khuất**

NGUYỄN THẠCH KIÊN

*(Trích Tuyển tập Kỷ vật đầu tay và cuối cùng
của Khái Hưng)*

NHỚ MÃI CỔ AM BẤT KHUẤT!

ĐỐT LÒ HƯƠNG ẤY...

Mai sau dù có bao giờ

Đốt lò hương ấy so tơ phím này...

Nguyễn Du

Mùa hè năm Đinh Hợi, tháng 5 - 1947, sống khiêm nhường trong một làng quê bên dòng sông Nhuệ¹, tôi mong manh được tin về sự bất trắc của nhà văn Khái Hưng khi ông rời Hà Nội để đưa bà Khái Hưng và gia đình tản cư về Nam

1 Làng Thụy Ứng, thuộc Thường Tín, tỉnh Hà Đông, cách Hà Nội 18 km. Là bạn học với em ruột chủ nhân họ Đào, tác giả thường ghé nông trại nơi gia đình Đào Long Giang vào những dịp hè. Chủ nhân rất hào hiệp mến khách.

Định ngay sau những tiếng súng nổ ở phố Hàng Bún, trước ngày 19. 12. 1946.

Làng quê gần sông nước nên tôi thường đi thuyền xuống Đồng Quan, Chợ Đại... hy vọng gặp lại các bạn học cũ ở khắp nơi tản cư về.

Có lần tôi đã rất ngạc nhiên khi thấy những tác phẩm quý, hiếm của Khái Hưng được bày bán trên khu đất giữa chợ trời Đồng Quan: Hồn Bướm Mơ Tiên, Tiêu Sơn Tráng Sĩ... và một số sách khác của các thành viên Tự Lực Văn Đoàn.

Sách hoàn toàn mới nguyên. Như vừa được chuyên chở từ nhà in – nhà xuất bản Đời Nay ở số 80 phố Quan Thánh, Hà nội ra.

Lòng tôi se thắt. Tôi hỏi giá rồi mua hết các sách của Khái Hưng, như thuở nào (1939 - 1944) tôi đã từng đứng thật lâu trước “ô kính” trong hăng Godart

(góc phố Tràng Tiền và Đồng Khánh) để chiêm ngưỡng những tác phẩm của Khái Hưng và Nhất Linh được trình trọng trưng bày... và hỏi mua với giá 3 đồng một cuốn, bản đặc biệt trên giấy Lụa Gió, có ghi số thứ tự mỗi cuốn bằng chữ số La Mã cùng chữ ký kỷ niệm của tác giả.

Địa điểm 80 phố Quan Thánh, Hà Nội là một ngôi biệt thự lịch sử không những của nền Văn Học Việt Nam cận đại (1930 - 1946) mà còn là trụ sở của các lực lượng Cách Mạng “vì Quốc Gia – Dân Tộc Việt Nam” suốt từ đầu thập niên 30 đến cuối năm 1946 nữa.

Tọa lạc tại hai phố lớn, chính diện là phố Quan Thánh và bên hông nhà là phố Hàng Bún, ngôi biệt thự khá sang trọng, có tầng lầu, cửa sắt nhỏ phía trước, cổng sắt lớn phía Hàng Bún đi vào sân sau có

nhà kho, nhà bếp. Bức tường cao khoảng hai mét, ken song sắt bao quanh, và có giàn hoa giấy quanh năm tươi tốt.

Đây cũng là văn phòng của nhà xuất bản Đời Nay – có máy in, giàn chữ để ấn hành sách báo. Trên gác là phòng khách, văn phòng làm việc và là nơi gia đình ông Khải Hưng ở.

Các văn nhân thi sĩ Hà Nội thời bấy giờ thực sự nhiều người ao ước được một lần diện kiến Khải Hưng, theo như lời nhà văn Vũ Trọng Can. Và qua bản thảo cuốn “Bút ký viết cho con trai tôi”, Vũ Trọng Can tâm sự: “... khi được ông Khải Hưng mời tới tòa soạn báo Ngày Nay để nhận số tiền nhuận bút trả cho tác giả truyện ngắn *Màu Hoàng Yến*, lòng tôi rung lên. Tôi có ngay cảm tưởng một thần tử vinh hạnh được thấy long nhan...”

Nữ sĩ Anh Thơ cũng vậy. Năm 1939

khi đến Nhà xuất bản Đời Nay - cũng là Tòa Soạn Báo Ngày Nay – để lãnh giải thưởng khuyến khích về Thơ – thi phẩm *Bức Tranh Quê* – Anh Thơ cũng xốn xang rung động, hồi hộp không kém.

Và sau đó “nàng Thơ” đã tỉ mỉ kể lại, ghi lại trong tâm khảm ngoài việc giải bày trên giấy trắng mực đen “bữa tiệc trà lịch sử” ấy. Nàng cũng không quên phác họa đầy đủ chân dung Nhất Linh, Khái Hưng, Thế Lữ, Tú Mỡ... đã niềm nở tiếp đón và hỏi chuyện nàng. Các thành viên khác trong Tự Lực Văn Đoàn như Thạch Lam, Hoàng Đạo, và họa sĩ Nguyễn Gia Trí... cũng có mặt nhưng Anh Thơ nói “không nhớ tên” nên không tiện kể.

Tựu trung, cho tới ngày hôm nay, nữ sĩ Anh Thơ Vương Kiều Ân vẫn còn nhớ đến công ơn của các ông Khái Hưng và Nhất Linh, những người rất có nhiệt tình với Văn Học, biết lân tài, năng giúp

đỡ các bạn trẻ cầu tiến². Xuân Diệu, Huy Cận, Nguyên Hồng, Thanh Tịnh, Mạnh Phú Tư, Đoàn Phú Tứ, Bùi Hiển, Đỗ Tổn... là những thí dụ điển hình.

Và ngay cả Nguyễn Vỹ³ nữa. Năm 1936, vào một buổi chiều 30 Tết, không còn lấy một đồng để sắm sửa cho ba ngày Tết cổ truyền, ông đánh bạo viết thư nhờ một em nhỏ đem đến số nhà 80 phố Quan Thánh, vay ông Nhất Linh 5 đồng. Nhất Linh rất bận rộn với đại gia đình và các thân hữu của ông trong chiều 30 Tết này. Còn Khải Hưng và gia đình thì thường trực ở đấy.

2 Giải khuyến khích về Thơ này nữ sĩ nhận được một số sách bản quyền, và số tiền 30 đồng giải quyết được bao nhiêu khó khăn cho gia đình. Hơn nữa, cái giá trị tinh thần mới thật là lớn.

3 Xin đọc bài Nguyễn Vỹ viết về Khải Hưng và Nhất Linh, có in trong tuyển tập này. Một đồng Đông Dương Ngân Hàng thời ấy, năm 1936, đổi được 100 xu. Mỗi xu mua được một tô phở. Nửa xu mua được một ổ bánh mì cặp chả. Người lao động mỗi bữa cơm chỉ tốn một hoặc hai xu là ăn thật no và ngon miệng.

Nhận thư, đọc, Khái Hưng không do dự lấy tiền cho vào phong bì, xuống lầu trao cho em bé. Ghi vào sổ. Rồi sau nói lại cho Nhất Linh hay.

Linh hồn của Tự Lực Văn Đoàn, nhà văn Khái Hưng đôn hậu là thế, và với ông Giám Đốc Nhất Linh Nguyễn Tường Tam cũng như các thành viên khác, tuy mỗi người có mỗi hành động và ý nghĩ khác nhau, nhưng rút lại vẫn chỉ là một. Khái Hưng quan niệm về việc tuy xa mà vẫn gần như sau: “dầu ở phương trời nào, ở bất cứ nơi đâu, hễ bạn có ý nghĩ và hành động gì thì đều tưởng như có sự ứng thuận của nhau cả”.

Đây cũng là tình bạn cụ thể giữa Khái Hưng và Nhất Linh. Hết câu nói giữa Trần Quang Ngọc và Nhị Nương trong Tiêu Sơn Tráng Sĩ⁴ của Khái Hưng... ngày nào...

4 Đoạn Trần Quang Ngọc nói với Nhị Nương nơi trang 418 TSTS.

Nếu tôi không lầm thì Khái Hưng sáng tác cuốn truyện Hồn Bướm Mơ Tiên vào năm 1924, lúc ông 28 tuổi. Vì đã có lần tôi được nhìn dòng chữ lạc khoản rất cũ kỹ, ghi “Hồn Bướm Mơ Tiên viết năm 1924”. Không rõ có phải là chính thủ bút của Khái Hưng? Chỉ rõ một điều là nhà xuất bản Zieles do Giáo sư Lê Bá Kông là Giám Đốc, ở Texas, đã tái bản cuốn HBMT đặc biệt cổ kính và lịch sử này cách đây khoảng 10 năm của chính bản nhà Đời Nay in lần đầu tiên, năm 1933, và nhờ đó chúng tôi có bản HBMT ấy để so sánh với bản in năm 1939 mà chúng tôi hiện có.

Theo nhiều bạn hữu kể, nhà văn Khái Hưng là một người rất lý tưởng và đôn hậu. Cái lý tưởng nhân hậu với tất cả nơi Khái Hưng đã được tỏ lộ ngay từ khi ông còn theo học. Kịp tới khi gặp Nhất Linh, như rồng gặp mây, những tâm hồn lớn gặp nhau ắt phải làm nên những

chuyện lớn, ít ai sánh kịp. Và các ông đã chọn nghề viết văn, làm báo để phục vụ Tổ Quốc và Dân Tộc.

Ở đây chúng tôi chỉ xin giản dị đề cập tới những gì tôi biết về Tự Lực Văn Đoàn, dầu chỉ chút ít, với cái tài tháo vát của Khái Hưng thôi.

Nhất Linh và Khái Hưng có nhiều sáng kiến và óc tổ chức. Cả hai cùng đề ra một việc sẽ thực hiện rồi cùng suy nghĩ cùng bổ túc cho nhau sao cho vấn đề được thập phần hoàn hảo.

Vừa điều hành tờ Phong Hóa, kế tiếp tờ Tuần báo Ngày Nay, vừa xuất bản đều đặn các tác phẩm do Đời Nay xuất bản, hai tâm hồn ấy đã đưa ra một chương trình cho Tự Lực Văn Đoàn thực hiện mà tôi còn nhớ đại ý:

* Làm mới chữ Quốc Ngữ, bằng cách viết sao cho thật ngắn, gọn và giản dị, để

ai đọc cũng có thể hiểu. Phát động cuộc Cách Mạng Văn Hóa: bài trừ mọi cổ tục mê tín, dị đoan; chống mọi bất công xã hội, hống hách của quyền... v. v...

* Giúp đỡ các tài năng trẻ muốn phục vụ nền Văn Học Nghệ Thuật nước nhà.

* Để các sách của Đời Nay xuất bản được phổ cập rộng rãi trong mọi tầng lớp đồng bào, Tự Lực Văn Đoàn tuyển chọn một số tác phẩm và ấn hành với giá bán duy nhất là 25 xu/ cuốn, đặt tên là Loại Sách Lá Mạ.

* Ngoài Loại Sách Lá Mạ, còn có Loại Năng Mới, mục đích nâng cao dân trí, nhất là giới trẻ, những thanh niên nam nữ thời bấy giờ.

* Và chót hết là Loại Nền Cũ: In lại tất cả các tác phẩm thuộc “kho tàng Văn Học Việt Nam” từ cổ xưa, như Thạch Sanh, Tấm Cám, Trê Cóc, Lục Súc Tra-

nh Công, Hoàng Trừu, Tống Chân – Cúc Hoa, Nhị Độ Mai...v.v... đến cận đại như: Truyện Kiều, Cung Oán Ngâm Khúc, Lục Vân Tiên... v. v... kèm theo các bức tranh tuyệt tác, đầy ý nghĩa, do Nguyễn Gia Trí và Tô Ngọc Vân minh họa.

Theo tôi nhận xét thì vấn đề làm mới chữ Quốc Ngữ, chính Khải Hưng đã là người đầu tiên sửa lại toàn bộ cuốn tiểu thuyết Hồn Bướm Mơ Tiên, xuất bản hồi tháng 5 – 1933, và chỉ có VIII chương thôi. Nhưng một hai năm sau khi tái bản lần thứ nhất, Khải Hưng đã chịu khó vứt bỏ hết những chữ “thì, là, mà, rằng” trong những câu đối thoại. Hơn nữa cả những điểm nhận xét rườm rà, văn chương quá tỉ mỉ khiến mạch văn mất hay và tối nghĩa, ông cũng không ngần ngại bỏ đi. Và tốn công ngồi “nắn nót lại” – nghĩa là sáng tác thêm cho mỗi đoạn văn mỗi được khúc triết và tròn vẹn. Cuốn tái bản này số chương được tăng lên là XI. Và

đều có bài tựa giới thiệu của Nhất Linh.

Hiện chúng tôi có ở trong tay “kỷ vật đầu tay” này của Khái Hưng, và cả cuốn *Hồn Bướm Mơ Tiên* tái bản năm 1939 nữa. So sánh hai cuốn sách, tỉ mỉ đối chiếu từng trang, từng đoạn, người đọc sẽ nhận ra ngay sự cần cù, nhẫn nại, nhiệt tình với nền Văn Học Việt Nam của riêng Khái Hưng cũng như chủ trương chung của Tự Lực Văn Đoàn⁵.

5 Cuốn *Hồn Bướm Mơ Tiên* do Zieleski tái bản ở Houston, Texas năm 1988 là cuốn in lần đầu tiên, năm 1933, chưa được tác giả sửa chữa và bổ sung như tuyển tập “Kỷ Vật Đầu Tay Và Cuối Cùng” này do chúng tôi thực hiện và tỉ mỉ đối chiếu từng trang từng đoạn cho đúng như ý muốn của tác giả lúc sinh thời. Tuy nhiên bản in của Zieleski cũng thật đầy đủ, và có giá trị lịch sử khi đối chiếu với bản in 1939, chứ không cố tình bỏ đi bài Tựa của Nhất Linh như cuốn *HBMT* mà V.C đã bôi bác in ở trong nước hiện nay. Sự thực, nền Văn học hiện thực xã hội chủ nghĩa mà Đảng CSVN theo đuổi từ trên nửa thế kỷ trước, đến nay đã hoàn toàn phá sản. Do đấy, từ cuối thập niên 80, Đảng CSVN phải cho in lại những tác phẩm của Khái Hưng Nhất Linh và Thạch Lam cùng một số nhà văn trước 1945 làm tài liệu giáo khoa, mục đích cho các học sinh, và cũng là để thâm lợi nhuận do các tác phẩm kia đem lại mà trước đây CS cho là phản động, là tiểu tư sản, là có hại.

Điểm «cần phải giúp đỡ các nhà văn trẻ», ngoài Khải Hưng ra còn có các nhà văn Thạch Lam và Hoàng Đạo cùng các thành viên khác, trong Tự Lực Văn Đoàn, góp ý kiến, sửa chữa, nêu những ưu khuyết điểm cho tác giả rõ và đề nghị tác giả bổ sung, sửa lại cho thật hoàn chỉnh⁶.

Cuốn tiểu thuyết “Bỉ Vỏ” của Nguyên Hồng là một thí dụ. Tác giả phải sửa đi sửa lại tới lần thứ 5 mới được Đời Nay cho xuất bản. Nhờ đó mà tập truyện ngắn, cuốn thứ hai của Nguyên Hồng nhan đề “Những Ngày Thơ Ấu” – cũng do Đời Nay xuất bản – đã như một “Khúc ca chiến thắng vinh danh nhà văn sĩ”, nơi lòng các độc giả mến mộ Nguyên Hồng.

... Trong một bài nhan đề “Câu chuyện văn chương” viết năm 1945, có in trong tập “Bóng Giai Nhân” của tuyển tập này, Khải Hưng đã lên tiếng phản bác cái lập trường ba hóa của CS. Đặng Thái Mai đã nói và nhờ Khải Hưng phổ biến. Đọc, ta sẽ nhận thấy cái sâu sắc “nhìn thật xa” của Khải Hưng trong nghệ thuật sáng tác.

6 Xin đọc bài của Đinh Hùng: “Chia ngọt sẻ bùi..” có in trong tuyển tập này.

Công lao ấy nhờ ở cái nhìn sáng suốt, bộ óc tế nhị và cái tài “tay tiên gió tấp mưa sa” của Thạch Lam cũng như của Khái Hưng, mới thành⁷.

Do đấy, mười mấy năm sau, khi viết xong một truyện ngắn hoặc một bài thơ, rút kinh nghiệm biết được, tôi thường đọc cho một số người nghe trước để họ phẩm bình hầu sửa lại cho đúng với tâm lý của từng đối tượng từng nhân vật và màu sắc cảnh vật mình diễn tả. Và tôi cũng đã có được những đóng góp, sửa chữa rất quý báu. Nghĩa là phải viết lại cho thật đúng tâm lý, sự việc từng đối tượng.

Nhiều bài thơ của Xuân Diệu, Huy Cận, ngay cả Thế Lữ nữa, đã được đăng

⁷ Chúng tôi không bao giờ phủ nhận những công lao của các nhà văn ngoài Tự Lực Văn Đoàn và các nhà xuất bản khác có những khuynh hướng khác (như Tân Dân, Hàn Thuyên...). Họ viết và xuất bản nhiều tác phẩm giá trị nhưng rất tiếc có những cuốn không đều tay, viết theo nhu cầu, và nhà xuất bản thì thiếu hẳn một tấm lòng đối với các văn nhân thi sĩ.

trên báo Ngày Nay cũng vậy, trước khi cho in thành sách liền được các anh em Tự Lực Văn Đoàn góp ý sửa chữa. Và kể cả khi đã in thành tác phẩm, vẫn còn có sự góp ý sửa chữa để lần tái bản sẽ hoàn chỉnh hơn, như cuốn “Mấy Vân Thơ” – loại mới, của Thế Lữ chẳng hạn. Tóm lại, các nhà văn có tác phẩm do Đời Nay xuất bản đã đành họ có tài năng – nhưng nếu không gặp những tấm lòng có công đọc dùm, công góp ý sửa chữa, công in ấn sao cho trang nhã... thì thử hỏi nền văn học tiền chiến có đơm bông kết trái sum suê đầy màu sắc tốt tươi như ta đã thấy không?

Loại Sách Lá Mạ: Loại này đặc biệt bìa màu lá mạ (bleu turquois) in trên khổ giấy báo gấp lại, khuôn cỡ y như các tờ Tuần báo xuất bản ở Hoa Kỳ hiện nay.

Loại sách này đã xuất bản được các cuốn: Hồn Bướm Mơ Tiên (có in thêm

truyện ngắn Số Đào Hoa), cuốn Tỏi Tăm, cuốn Vàng và Máu, bộ Tiêu Sơn Tráng Sĩ (gồm tập 1 và 2).

* Riêng *Hồn Bướm Mơ Tiên*, tái bản từ năm 1939 trở đi thì lại in thêm các truyện Cô Dâu, Lưu Bình Dương Lễ. Cả hai truyện này, Khái Hưng đã dựng lại với một bố cục thật mới và cách hành văn thật tuyệt diệu.

Và tất cả các sách do Tự Lực Văn Đoàn xuất bản đều có in thêm những ấn bản đặc biệt trên giấy Vélín de Cuive, giấy Bouffant Crème, giấy Lụa Gió... dành cho các độc giả thích chơi sách mỹ thuật, có đánh số thứ tự và thủ bút chữ ký của tác giả, ngoài những bản thông thường phổ biến và giá rất bình dân.

Hai họa sĩ nổi tiếng nhất nước Việt Nam “nhất Trí nhì Vân” thực hiện phần trình bày, nên có thể nói ngay từ thập niên 30 đến ngày hôm nay, các sách do

Đời Nay xuất bản vẫn có một giá trị lớn cả về hình thức lẫn nội dung – chưa có một nhà xuất bản Việt Nam nào khác so sánh nổi hoặc đuổi theo kịp. Hơn nữa, các chính thể Việt Nam suốt từ 1945 đến nay, vẫn phải trích in các tác phẩm của T.L.V.Đ cho học sinh và sinh viên các thể hệ học.

Loại Năng Mới: Loại sách này màu vàng nắng, mát mắt. Chúng tôi thấy đã xuất bản được cuốn Mười Điều Tâm Niệm của Hoàng Đạo, cuốn Theo Giòng của Thạch Lam. Ngoài ra, còn có Loại Gió Bốn Phương, dịch in các tác phẩm ngoại quốc.

Loại Nền Cũ: Tự Lực Văn Đoàn có thiện chí, muốn và mong bảo tồn “kho tàng Văn Học dân gian”, tiếc thay mới ở trên “chương trình hành động”, chứ chưa kịp thực hiện.

Bởi suốt thời gian từ 1940 đến 1945 có rất nhiều biến cố trọng đại xảy ra trên đất nước khiến Tự Lực Văn Đoàn hầu như chẳng còn ai hoạt động nữa:

Nhất Linh sang Trung Hoa cùng với các anh em đồng chí đẩy mạnh công cuộc Cách Mạng Dân Tộc.

– Thạch Lam từ trần.

– Khái Hưng cũng sang Tàu, hy vọng tiếp tay cùng với Nhất Linh chung sức hoạt động. Nhưng tất cả anh em đều nhận thấy cần phải có sự hiện diện của Khái Hưng ở Quốc Nội hơn là ở Hải Ngoại, nên Khái Hưng đành phải chấp hành.

– Trở lại Việt Nam, Khái Hưng bị nhà đương cuộc Pháp bắt giam, đưa đi an trí tại Vụ Bản - Nho Quan, tỉnh Hòa Bình mãi tới năm 1943 mới được trả tự do.

Hòa mình vào dòng Cách Mạng ngày càng sôi động sắp chín mùi trong khi chính nước Pháp đang bị Phát xít Đức kiểm chế, chỉ còn là một thực thể hữu danh vô quyền khiến cả Đông Dương lung lay sắp rơi vào tay Phát xít Nhật.

Khái Hưng cùng với Bác Sĩ Nguyễn Tường Bách tiếp tục hoạt động: quy tụ lại một số anh em và ra báo. Tờ “Ngày Nay - Kỷ Nguyên Mới” này mang đậm màu sắc Cách Mạng và như một sửa soạn cho một xã hội sắp tới thời kỳ lột xác: nền độc lập tự chủ của dân tộc Việt Nam! Dịp này, về tiểu thuyết, Khái Hưng viết truyện dài “Xiềng Xích”. Thời gian 1943 - 1945 Khái Hưng xông xáo nhiều, viết nhiều và có mặt trong hầu hết các buổi họp có liên hệ tới vận mệnh đất nước. Là linh hồn và là một trong những thành viên của Tự Lực Văn Đoàn, bấy giờ hầu như chỉ còn có một mình Khái Hưng thôi nên ông và

ông Nguyễn Tường Bách rất mệt nhọc, rất vất vả với công tác...

Viết về *Khái Hưng, nhà văn nhà báo và là một chiến sĩ Cách Mạng* cho thật trọn vẹn thật đầy đủ, thực sự phải cần tới vài biên khảo gia hoạch định từng tiết mục soạn thành một cuốn sách vài ngàn trang.

Ở đây, trong một thời gian ngắn, tưởng nhớ về Khái Hưng đã rời bỏ vĩnh viễn Văn đàn Việt Nam gần 50 năm, chúng tôi liền gợi ý cùng các bạn văn nghệ sĩ, các chiến hữu thân hữu “viết về Khái Hưng” để in chung trong một tuyển tập “Kỷ Vật Đầu Tay Và Cuối Cùng” này.

Các thân hữu chiến hữu của Khái Hưng mà ít nhiều chúng tôi có quen biết từ trên nửa thế kỷ trước đây, hiện ở Hải Ngoại cũng như ở Quốc Nội, có thể

còn khá nhiều người. Và mỗi vị, ít nhiều cũng có chút kỷ niệm với nhà văn Khái Hưng, trong đôi ba lần tiếp xúc.

Tuy nhiên vì hoàn cảnh khó khăn về nhiều mặt, như ở Hoa Kỳ, mỗi vị lại ở mỗi tiểu bang khác nhau, người lại ở Pháp, ở Đức, ở Anh Quốc, Úc và Canada... người thì ở Việt Nam... thêm nữa chúng tôi lại không có địa chỉ để liên lạc, nên đành cố gắng với khả năng hạn chế của mình, hy vọng hoàn thành tuyển tập này.

Chúng tôi nghĩ trên sáu chục năm trước đây, nhiều thế hệ học sinh chúng ta đã học Văn Khái Hưng trong Tự Lực Văn Đoàn thì ngày hôm nay và tiếp nối đến ngàn năm sau nữa vẫn còn có rất nhiều thế hệ sinh viên học sinh Việt Nam còn phải học Văn Khái Hưng và đọc các sách do Khái Hưng viết cũng như của các thành viên khác của Tự Lực Văn Đoàn.

Có lẽ nghĩ vậy nên sau 40 năm cấm đồng bào đọc Khái Hưng, ở Việt Nam bây giờ người ta đã lại khởi sự cho in lại các tác phẩm của Khái Hưng, Nhất Linh, Thạch Lam... để cho các sinh viên - học sinh đọc và học rồi. Cũng như phổ biến rộng khắp trên thị trường sách báo toàn quốc, như một phục hồi danh dự cho sự nghiệp Văn Học của Khái Hưng cũng như toàn thể Nhóm Tự Lực Văn Đoàn vậy. Nói chung mọi chủ thuyết chính trị có thể chỉ có giá trị nhất thời, của một thời điểm nhất định nào đó thôi. Còn Văn Chương thì như Chân Lý: vẫn muôn đời tồn tại!

Chúng tôi cũng rất tiếc là không tìm được đủ người viết về Khái Hưng. Như trường hợp cần phân tích cho thật đúng mỗi tác phẩm của Khái Hưng. Cuốn tiểu thuyết tâm lý nữ giới Khái Hưng viết từ năm 1939, nhan đề “ĐẸP” chẳng hạn, để so sánh với cuốn tiểu thuyết “YÊU”, Chu

Tử viết và xuất bản cách 20 năm sau. Đọc, chúng ta sẽ nhận ra ngay cái tinh vi bén nhạy “vượt thời gian và không gian” của Khái Hưng – luôn đi trước thời đại hàng 2, 3 thập niên – để mà khâm phục ông, vinh danh ông: “Khái Hưng thật xứng là bậc thầy của nền Văn Học tiền chiến” mà chúng ta không mấy ai làm văn nghệ mà không ít nhiều bị ảnh hưởng.

Khái Hưng không ồn ào, không bao giờ tự đánh bóng mình. Chỉ cần cù, nhẫn nại làm việc và xuất bản. Đức tính khiêm nhường ấy đã được nhiều văn nghệ sĩ đương thời kính phục. Và chỉ một lần được tiếp xúc, ai cũng phải công nhận rằng ông rất tế nhị, cởi mở, giàu tình cảm với tất cả.

Vào một buổi chiều cuối Hè năm Đinh Hợi - 1947, tình cờ mua được một số tác phẩm của Khái Hưng bày bán ở

chợ trời Đồng Quan, tôi xuống thuyền về thăm gia đình.

Ngẫu nhiên tôi gặp ni cô Diệu Hiền mà tôi chẳng hề quen biết từ trước, cũng về thăm nhà, ở gần thị xã Ninh Bình. Chúng tôi cùng đi chung trên chuyến đò dọc về Cống Thần. Rồi lại cùng đi trên con đường nắng từ Cống Thần, nhẩn nha suốt ngày tới khuya đêm⁸.

Khi chia tay, nàng kể cho tôi nghe: nhà văn Khái Hưng thực sự đã bị thủ tiêu tại một vùng quê ở Nam Định rồi. Và nàng khuyên tôi “nên tìm đường về ngay Hà Nội để tránh mọi hiểm họa bất ngờ đổ xuống đầu!”

Tôi đã nghe theo và trở về thành phố ngày 26 tháng 10 năm 1947.

Gặp lại nhiều bạn cũ, tôi tiếp tục sinh hoạt với Tổ Chức. Nghề nghiệp chính

8 Xin đọc truyện “Vượt Đỉnh Trăng Sao” có in trong tuyển tập này.

của tôi vẫn là viết văn, làm thơ.

Cộng tác với báo Thời Sự, có lần các ông Nghiêm Xuân Thiện, Trần Trung Dung và Nhượng Tống có cho biết là nhà văn Khái Hưng đã bị thủ tiêu vào dịp Tết Nguyên Đán Đinh Hợi – 1947, ở Nam Định. Khi rời Hà Nội với gia đình về hậu phương, bạn hữu can ngăn thế nào Khái Hưng cũng không nghe... Thật tiếc quá!

Ngoài việc loan tin về cái chết của nhà văn Khái Hưng, báo Thời Sự còn tường thuật về nhà văn Trúc Khê Ngô Văn Triện nữa: Trúc Khê rời Hà Nội để lánh thực dân Pháp thì lại sa vào tay độc tài Việt Minh Cộng Sản khát máu giết hại nơi hậu phương.

Kiểm điểm lại những gương mặt thân quen đồng chí, hàng mấy ngàn người đã bị sát hại suốt hai năm 1946 - 1947, và những khuôn mặt Văn Nghệ Sĩ cũng là đồng chí Quốc Dân Đảng, những

người anh lớn tôi rất kính trọng xưa rầy là Khải Hưng, Trúc Khê, Nguyễn Triệu Luật, Lan Khai, Vũ Hoàng (tức Vũ Đình Chí)... Mỗi vị bị thủ tiêu chết một cách khác nhau: đánh vào đầu cho chết ngất hoặc đâm chém cho ngã quỵ rồi chôn sống như hơn 300 đồng chí ở Hưng Yên «đã được vùi chung một nấm» tại Cảnh Đồng Vàng (làng Vàng) trong năm 1946. Cảnh trăm hà đầy các dòng sông cũng thật là nhiều.

Riêng ông Phạm Tất Thắng, Dân biểu đầu tiên của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa năm 1946, chủ nhiệm Đảng Bộ VNQDD tỉnh Nam Định, được chính tay Hồ Chí Minh trao tặng cho mỗi vị đại biểu Quốc Hội một thẻ ngà có khắc bốn chữ «Bất Khả Xâm Phạm» thế mà cũng bị Hà Kế Tấn, đầu sỏ Công An Nam Định, bắt đem đi thủ tiêu cùng một thời điểm với nhà văn Khải Hưng, trong đêm giáp Tết Đinh Hợi, nhằm ngày 27

tháng 1. 1947 dương lịch. Tội ác của Hồ Chí Minh và CSVN thật không sao kể xiết.

Làm báo, viết văn, tôi cần nhiều tài liệu. Một người anh em, biết tính tôi cần thận và yêu sách báo, bèn giao cho tôi quản lý tất cả những số báo Chính Nghĩa và Việt Nam, cơ quan tranh đấu của VNQDD do Khái Hưng chủ biên trong thời gian 1945 - 1946.

Một thời gian sau, nghe tin tôi còn giữ được một số sách báo của Tự Lực Văn Đoàn, nhà văn Đỗ Tốn đã đích thân tới tìm gặp và xin tôi tập truyện “Hoa Vong Vang” của anh, (xin những hai cuốn) để giao cho ông Nhất Linh tái bản.

Vài hôm sau Đỗ Tốn lại tìm tôi để hỏi xin tờ báo Việt Nam số Xuân Bính

Tuất, trong đó có đăng bài của anh, một truyện ngắn nhan đề “Ả Hầu”.

Tôi vui lòng tặng cho Đỗ Tồn tờ báo này và khuyên Đỗ Tồn nên dùng truyện ngắn Ả Hầu để viết đầy đủ về cô gái Trung Hoa ấy, tiếp nối những ngày cô còn kẹt lại, sống tại Liễu Châu sau khi các anh em Cách Mạng Việt Nam về nước, năm 1945 - 1946.

Đỗ Tồn cho là phải và đã viết thành truyện dài nhan đề «Người Thiếu Nữ Kỳ Dị», được in thành sách vào cuối thập niên 60. Làm văn nghệ, tôi vẫn hằng có một tấm lòng với các anh em, không hề có chút ty hiểm phân biệt. Cuộc đời của tôi xưa nay vẫn vậy.

Khi di cư vào miền Nam cuối năm 1954, tôi đã đem theo các tài liệu của VNQDD còn giữ được và các số báo trên. Tôi đã cho xuất bản Kỷ Vật Cuối Cùng của Khải Hưng, gồm 2 tác phẩm ông viết

trong các năm 1945 - 1946 mà tôi gìn giữ mãi nơi các chồng báo cũ, đến nay chính thức cho tái bản vào dịp này để Tưởng niệm tròn 50 năm ngày Văn Hào Khái Hưng vĩnh viễn rời bỏ văn đàn Việt Nam. Đồng thời cũng trình trọng cho in lại Kỷ vật đầu tay của ông là cuốn Hồn Bướm Mơ Tiên do Đời Nay xuất bản năm 1933 với sự sửa chữa và bổ sung của chính tác giả, được tái bản vào năm 1939 cùng in chung trong tuyển tập này.

Không quản mọi khó khăn về nhiều mặt, chúng tôi gửi thư mời các thân hữu, chiến hữu và các văn nghệ sĩ ở khắp hải ngoại **VIẾT VỀ KHÁI HƯNG** và dự định tổ chức Lễ Cầu Siêu cho ông tại khắp Hải ngoại để tưởng nhớ và vinh danh một văn hào của dân tộc.

Các bài viết tưởng niệm Khái Hưng in trong tuyển tập này thực sự không dễ gì có được. Bởi lẽ nhiều vị tuổi già ngại viết, ngại trông về quá khứ xa xưa đầy nỗi vinh nhục và máu lệ cuộc đời; nhiều vị lại quá xa xôi cách trở, nên thư đi bài gửi về, có thể hàng tháng, hàng hai ba tháng mới nhận được. Lại còn phải sắp xếp đánh máy, in ấn và lo đủ mọi khoản linh tinh khác mới hoàn thành nổi tác phẩm như ý. Sự cố gắng dẫn thân vượt bậc ấy, phải nói là do một thúc đẩy siêu nhiên chứ thực ra với tuổi tác của tôi hiện giờ và so với sức khỏe ngày một sút giảm, tôi chẳng còn có thể lạnh lẽo đáp ứng như thời gian ba bốn chục năm trước nữa. Ấy vậy dầu chỉ có một mình – mình khởi xướng, và chỉ riêng mình mình thực hiện công tác đề ra, sáu tháng sau – kể từ tháng 6 đến tháng 11 - 1997 – tuyển tập “Kỷ vật đầu tay và cuối cùng” của Khái Hưng, với những bài viết về ông, đã tạm

gọi được là hoàn tất đúng thời gian “trọn 50 năm NGÀY TƯỞNG NIỆM VĂN SĨ”.

Công lao ấy thật nhờ ở tấm lòng ưu ái của toàn thể các thân hữu, chiến hữu và quý đồng hương đã rất mến Khái Hưng, tiếp tay viết bài và giúp đỡ. Chúng tôi xin mượn lời thơ của Nguyễn Du đa tạ lòng tri kỷ:

Mai sau dù có bao giờ

Đốt lò hương ấy...

Từ năm 1943 đến năm 1946, thật sự tôi có duyên nợ quá sớm với Cách Mạng. Tuổi trẻ, chúng tôi chẳng bao giờ nghĩ tới trong số các bạn học, các «đồng chí lớn tuổi», ai là người theo Cách Mạng có màu sắc Đỏ, Trắng, Xanh hay Vàng? Thành thử rất nhiều tổ chức Cách Mạng thời bấy giờ, chúng tôi đều có sự liên hệ

khá thân qua tình bằng hữu. Kể cả Mặt Trận Việt Minh. Nhưng tôi xa họ dần và sau Ngày Tang Yên Bái 17. 6. 1945, tôi chỉ hoạt động dưới cờ VNQDD và hoạt động liên tục cho tới ngày hôm nay - 1997.

Nói thế để quý bạn hiểu cho rằng tuổi trẻ 1943 - 1945 nói chung, chúng tôi không hề có sự lựa chọn «màu sắc Cách mạng» để phụng sự Đất Nước và Dân Tộc. Nhiều bạn học của chúng tôi cũng vậy, sau đó đã bị phỉnh gạt «đi theo kháng chiến chống giặc Pháp, chống đế quốc Mỹ và trở thành đảng viên Cộng Sản V.N sau 1954». Phần riêng, tôi rất dè dặt, thận trọng – và trong «khu chiến», tôi đã dấu kỹ hành tung của mình, đối phương không sao dò tìm ra nổi.

Với Tự Lực Văn Đoàn, ngay từ năm 1943, khi về ẩn ở hang Pác-Bó điều động Mặt Trận Việt Minh, Lý Thụy tức Nguyễn

Ái Quốc tức Hồ Chí Minh đã rất lo lắng về vai trò của Khái Hưng và Nhất Linh trong Tự Lực Văn Đoàn. «Họ rất có ảnh hưởng đến giới trí thức, nhất là giới trẻ. Người ta theo Khái Hưng và Nhất Linh là do sách – báo của họ cổ súy bấy lâu. Vậy phải nắm lấy họ bằng bất cứ giá nào...» Hồ Chí Minh đã nói và dặn dò các đồng chí đàn em của ông như thế⁹.

Nhất Linh và Khái Hưng cũng rất rõ điều đó, nơi tâm hồn Lý Thụy (tức Nguyễn Ái Quốc tức Hồ Chí Minh) ngay từ sau khi Khái Hưng tới Côn Minh gặp các bạn của ông. Rồi Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Tường Tam, Lý Thái Như và Nghiêm kế Tổ... đã thảo luận về việc bảo lãnh giúp cho Lý Thụy

9 Thép Mới, cán bộ Đảng CSVN, viết về Tự Lực Văn Đoàn đăng trên Tuần báo Tuổi Trẻ, Sài gòn vào cuối thập niên 80, đề cập đến nỗi lo sợ của họ Hồ, nếu không nắm được Khái Hưng và Nhóm Tự Lực Văn Đoàn.

ra khỏi nhà tù nơi lòng hang Độc Đảng Sơn ở Liễu Châu¹⁰ và đưa về cho tá túc tại trụ sở VNCMĐM Hội rồi sau đó cử về nước hoạt động với danh nghĩa là ủy viên Hậu bổ của VNCMĐM Hội. Và có lẽ vì thế, Khái Hưng đã quá tin ở một Hồ chí Minh, một Trần Huy Liệu, một Võ Nguyên Giáp... cùng một lô đàn em mà ông đã nâng đỡ trong thời cực thịnh của Tự Lực Văn Đoàn nên đã bị lường gạt và chết tức tưởi như ngày hôm nay chúng ta đã rõ.

Tuyển tập «Kỷ Vật Đầu Tay Và Cuối Cùng» này, ngoài việc vinh danh một văn hào của dân tộc Việt Nam, còn là một kỷ vật gửi đến toàn thể bạn đọc và giới trẻ, nhất là các thế hệ tương lai, để các bạn được hiểu tường tận về sự nghiệp Văn

10 Xin đọc tài liệu «Một thoáng mong manh còn nhớ mãi! Cụ Lý Thái Như ghi lại quãng thời gian Khái Hưng vừa từ Trung Hoa về nước, tiếp đến việc các lãnh tụ Quốc Dân Đảng đã cứu Lý Thụy tức Hồ Chí Minh ra khỏi nhà tù của Trương Phát Khuê dưới lòng hang Độc Đảng Sơn ở Liễu Châu như thế nào.

Học của Khái Hưng, nhà văn, nhà báo,
và là một chiến sĩ cách mạng... cho thật
đầy đủ và trọn vẹn.

Santa Ana, California

26 tháng 10 – 1997

NGUYỄN THẠCH KIÊN

